

Số: **50** /2020/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **10** tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt giá thóc làm căn cứ tính và thu thuế sử dụng đất nông nghiệp bằng tiền thay thóc năm 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*  
*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp ngày 10 tháng 7 năm 1993;*  
*Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 25 tháng 10 năm 1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp;*  
*Căn cứ Thông tư số 89-TC/TCT ngày 09 tháng 11 năm 1993 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 74/CP ngày 25 tháng 10 năm 1993 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp;*  
*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tại Tờ trình số 10608/TTr-CT ngày 27 tháng 10 năm 2020 về việc giá thóc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giá thóc làm căn cứ tính và thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2020 bằng tiền thay thóc là 6.000 đồng/kg, (Bằng chữ: Sáu ngàn đồng/kilôgam).

**Điều 2.** Giao Cục trưởng Cục Thuế tỉnh tổ chức phổ biến, chỉ đạo và thực hiện mức giá trên theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2020 và thay thế Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 17/9/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá thóc làm căn cứ tính và thu thuế sử dụng đất nông nghiệp bằng tiền thay thóc năm 2019.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Đồng Nai, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- Tổng cục thuế;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng;
- Lưu VT, KTNS (50)  
TháiTM

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quốc Hùng**